

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 167-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 1981

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ SỐ 167/CP NGÀY 23 THÁNG 4 NĂM 1981
QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TỔ CHỨC
BỘ MÁY CỦA BỘ CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM
HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Luật Tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14-7-1960;

*Căn cứ Nghị quyết ngày 22-1-1981 của Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn việc thành lập
Bộ công nghiệp thực phẩm;*

Xét đề nghị của bộ trưởng Bộ công nghiệp thực phẩm,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1.- Bộ công nghiệp thực phẩm là cơ quan của Hội đồng Chính phủ, có chức năng quản lý Nhà nước toàn ngành công nghiệp thực phẩm (bao gồm công nghiệp thực phẩm ở trung ương và địa phương), bảo đảm việc phát triển sản xuất và chế biến thực phẩm theo đường lối phát triển kinh tế của Đảng, theo chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Điều 2.- Bộ công nghiệp thực phẩm có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Theo sự phân công của Nhà nước, quản lý quy hoạch, thiết kế và xây dựng các vùng chuyên canh cây công nghiệp thực phẩm, các vùng sản xuất muối và các nguyên liệu chuyên dùng của công nghiệp thực phẩm; tổ chức việc chế biến và quản lý chất lượng của thực phẩm chế biến đạt tiêu chuẩn vệ sinh, đạt yêu cầu xuất khẩu đối với mặt hàng xuất khẩu.

Quản lý thống nhất tiêu chuẩn, định mức kinh tế- kỹ thuật các ngành chè, đường, thuốc là, đồ hộp, dầu thực vật, sữa, bột dinh dưỡng, bánh kẹo, bia, nước giải khát, rượu, mì chính, mì ăn

liền, nước chấm, muối, v.v...

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố lập quy hoạch ngành ở địa phương.

Quản lý hành chính Nhà nước về kinh tế- kỹ thuật, nghiệp vụ đối với công nghiệp thực phẩm ở địa phương; từng bước thực hiện việc tập trung chuyên môn hoá và hợp tác hoá sản xuất trên cơ sở hình thành các liên hiệp sản xuất công - nông nghiệp.

2. Trình Chính phủ xét duyệt các dự án về các vùng chuyên canh cây công nghiệp thực phẩm, các vùng chuyên sản xuất muối (bao gồm phần do trung ương trực tiếp quản lý và vùng do địa phương trực tiếp quản lý).

3. Trình Chính phủ xét duyệt kế hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm của ngành, tổ chức và chỉ đạo thực hiện kế hoạch ấy.

4. Trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo quyền hạn được giao các chính sách, chế độ, thể lệ, quy trình công nghệ và quy phạm kỹ thuật, các tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm và vệ sinh công nghiệp thực phẩm, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chế độ và quy định ấy trong phạm vi cả nước.

5. Chỉ đạo việc nghiên cứu khoa học- kỹ thuật và việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong ngành nhằm không ngừng tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm.

6. Trình Chính phủ xét duyệt các kế hoạch hợp tác kinh tế, hợp tác khoa học- kỹ thuật với nước ngoài, tổ chức thực hiện các kế hoạch đó theo quy định của Nhà nước về quan hệ với nước ngoài.

7. Đào tạo, bồi dưỡng và quản lý cán bộ, công nhân của ngành theo quy hoạch và theo sự phân công của Nhà nước.

Điều 3.- Bộ trưởng Bộ công nghiệp thực phẩm chịu trách nhiệm trước Quốc hội và Hội đồng Chính phủ lãnh đạo toàn bộ các mặt công tác của Bộ.

Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình và chức năng của Bộ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 172-CP ngày 1-11-1973 của Hội đồng Chính phủ và Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước.